

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 363/2021/HSST

Ngày 26/11/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Vĩnh Mai

2. Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 332/2021/HSST ngày 04 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 364/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NÔNG HOÀNG S**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09 tháng 5 năm 1997; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông: Nông Văn N, sinh năm 1973; Con bà: Đặng Thị M, sinh năm 1978. Hiện đều trú tại: Thôn T, xã Chuyên E, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại – Có mặt.

2. Họ và tên: **NGUYỄN THIÊN B**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19 tháng 8 năm 1999; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông: Nguyễn Thiên B, sinh năm 1976; Con bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1978. Hiện đều trú tại: Thôn T, xã Cư Huê, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2021, đến ngày 09/6/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại – Có mặt.

3. Họ và tên: **ĐẶNG VĂN M**; *Tên gọi khác: Đ*; sinh ngày 18 tháng 8 năm 1997; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông: Đặng Văn H (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T (không rõ năm sinh). Hiện đều trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2021, đến ngày 09/6/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại – Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1958. Địa chỉ: 26 T, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1983. Địa chỉ: 227/91 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

3. Bà Phạm Thị Quế H, sinh năm 1966. Địa chỉ: 08 N, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

4. Chị H'E, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khối 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

5. Chị Đinh Thị Lệ U, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

6. Chị Lưu Thị H, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn 1, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

7. Chị Mai Thị Hằng L, sinh năm 1985. Địa chỉ: 138/01/63 Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

8. Chị Lê Thị C, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

9. Chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1983. Địa chỉ: 99 Nguyễn Đình T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

10. Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Khối 1, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

11. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khối 1, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

12. Bà Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1963. Địa chỉ: 343 Q, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

13. Bà Lương Thị H, sinh năm 1962. Địa chỉ: 86 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

14. Chị Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1978. Địa chỉ: 256 Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

15. Chị H'M, sinh năm 1981. Địa chỉ: Khối 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

16. Bà H'U, sinh năm 1963. Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

17. Bà H'N, sinh năm 1963. Địa chỉ: Hẻm 124 S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

18. Chị H'D, sinh năm 1988. Địa chỉ: 399F H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

19. Chị H'B, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

20. Bà H'W, sinh năm 1970. Địa chỉ: Hẻm 124 S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

21. Chị Ngô Thị Thanh X, sinh năm 1997. Địa chỉ: 28 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

22. Chị Phạm Thị Thu T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn 3, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

23. Chị Vũ Thị Thúy U, sinh năm 1979. Địa chỉ: Đường B5 P, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

24. Bà Trần Thị T, sinh năm 1967. Địa chỉ: 23 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

25. Bà H'N, sinh năm 1987. Địa chỉ: Buôn P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

26. Chị Nguyễn Võ Thị Mỹ T, sinh năm 1982. Địa chỉ: 115 P, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

27. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1956. Địa chỉ: A14 thôn 1, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

28. Bà Phan Thị L, sinh năm 1954. Địa chỉ: 41A10 thôn 1, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

29. Chị Phạm Thị Ngọc B, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

30. Bà H'M, sinh năm 1963. Địa chỉ: Buôn P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

31. Bà Nông Thị T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn 7, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

32. Chị Bùi Thị Thanh T, sinh năm 1976. Địa chỉ: 22/25 L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Văng mặt.

33. Bà H'W, sinh năm 1968. Địa chỉ: Hẻm 124 S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Văng mặt.

34. Bà H'D, sinh năm 1972. Địa chỉ: Hẻm 124 S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Văng mặt.

35. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – Văng mặt.

36. Ông Nông Văn N, sinh năm 1973. Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – Văng mặt.

37. Anh Nông Trọng V, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2021, Nông Hoàng S thuê Nguyễn Thiên B đi đến thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để cùng hoạt động cho vay tiền góp, cả hai đến thuê phòng trọ ở tại 122/4 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để ở và tổ chức hoạt động cho vay tiền. S lên mạng xã hội Face book lập trang quảng cáo có tên “Vay tiền nhanh 24h” với nội dung “Hỗ trợ vay vốn” chỉ cần sổ hộ khẩu và chứng minh nhân dân và để số điện thoại 0968701061 của S lại nhằm mục đích khi người vay có nhu cầu vay tiền thì liên hệ. Khi có người vay liên hệ thì S hoặc B trực tiếp đến gặp người vay để kiểm tra nơi ở, sổ hộ khẩu hoặc giấy CMND và các giấy tờ tùy thân khác. Sau khi kiểm tra thấy đủ điều kiện thì S, B thỏa thuận tiền lãi cũng như cách thức vay tiền. Cụ thể: Nếu người vay, vay 5.000.000 đồng thì mỗi ngày trả 250.000 đồng tiền gốc và lãi, trả trong vòng 25 ngày, tiền phí từ 5% đến 10% tương đương số tiền 250.000 đồng đến 500.000 đồng, khi trả đủ thì S sẽ thu được 1.250.000đ tiền lãi (tương đương lãi suất 365%/năm); vay 6.000.000 đồng, mỗi ngày trả góp 300.000 đồng trong vòng 25 ngày, tiền phí vay là 10% tương đương số tiền 600.000 đồng, khi trả đủ S sẽ thu được 1.500.000đ tiền lãi (tương đương lãi suất 365%/năm). Đến đầu tháng 3/2021, S thuê thêm Đặng Văn M tham gia hoạt động cho vay tiền. B và M được S giao nhiệm vụ chủ yếu là đi xác minh những người cần vay tiền, làm thủ tục cho người vay và đi thu tiền của người vay. Đồng thời, được S trả tiền công là 3.000.000 đồng/01 tháng, nuôi ăn ở, đi lại và được chia 50% tiền phí cho vay. Đến nay, Cơ quan Điều tra đã xác định được nhóm của S, B và M đã cho những người vay tiền như sau:

1. Đối với người vay tiền của Đặng Văn M:

1.1. Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1958, trú tại: 26 T, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Tháng 5/2021 chị H vay số tiền 5.000.000đ, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 500.000 đồng. Khoản vay này chị H đã trả được 02

ngày, M đã thu được 400.000 đồng tiền gốc và 100.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 5.479 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 100.000 đồng + 500.000 đồng - 5.479 đồng = **594.521 đồng**. Hiện nay, chị H đang nợ M 4.600.000 đồng tiền gốc.

1.2. Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1983, trú tại: 227/91 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2021, chị N vay tiền góp tổng cộng 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị N đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 2: Tháng 5/2021 vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị N đã trả được 05 ngày, M đã thu được 800.000 đồng tiền gốc và 200.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 10.959 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 200.000 đồng + 400.000 đồng - 10.959 đồng = **589.041 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị N vay của M là: 8.000.000 đồng, M thu lợi bất chính là: 1.934.246 đồng, trong đó có 800.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị N đang nợ M 3.200.000 đồng tiền gốc.

1.3. Chị Phạm Thị Quế H, sinh năm 1966, trú tại: 08 N, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Tháng 5/2021, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 500.000 đồng. Khoản vay này chị H đã trả được 06 ngày, M đã thu được 1.200.000 đồng tiền gốc và 300.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 16.438 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng + 500.000 đồng - 16.438 đồng = **783.562 đồng**. Hiện nay chị H đang nợ M 3.800.000đ tiền gốc.

1.4. Chị H' E, sinh năm 1988, trú tại: Khối 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2021, chị H'E vay tiền góp tổng cộng 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị H'E đã trả đủ 2.000.000 đồng tiền gốc và 500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 27.397 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 500.000đ + 200.000 đồng - 27.397 đồng = **672.603 đồng**.

Lần 2: Vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị H'E đã trả được 07 ngày, M đã thu được 560.000 đồng tiền gốc và 140.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 7.671 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 140.000 đồng + 200.000 đồng - 7.671 đồng = **332.329 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'E vay của M là: 4.000.000 đồng, M thu lợi bất chính là: 1.004.932 đồng, trong đó có 400.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị H'E đang nợ M 1.440.000đ tiền gốc.

1.5. Chị Đinh Thụy Lê U, sinh năm 1988, trú tại: Tổ dân phố 9, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2021, chị U vay tiền góp tổng cộng 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị U đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 2: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị U đã đóng được 08 ngày, M đã thu được 1.280.000 đồng tiền gốc và 320.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 17.534 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 320.000 đồng + 400.000 đồng - 17.534 đồng = **702.466 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị Uyên vay của M là: 8.000.000 đồng, M thu lợi bất chính là: 2.047.671 đồng, trong đó có 800.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị U đang nợ M 2.720.000 đồng tiền gốc.

1.6. Chị Lưu Thị H, sinh năm 1983, trú tại: Thôn 1, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2021, chị H vay tiền góp tổng cộng 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 2: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H đã trả được 08 ngày, M đã thu được 1.280.000 đồng tiền gốc và 320.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 17.534 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 320.000 đồng + 400.000 đồng - 17.534 đồng = **702.466 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H vay của M là: 8.000.000 đồng, M thu lợi bất chính là: 2.047.671 đồng, trong đó có 800.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị H đang nợ M 2.720.000 đồng tiền gốc.

1.7. Chị Mai Thị Hằng L, sinh năm: 1985, trú tại: 138/1/63 Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2021, chị L vay tiền góp tổng cộng 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 500.000 đồng. Khoản vay này chị L đã trả đủ 5.000.000 đồng tiền gốc và 1.250.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định

của Nhà nước là 68.493 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 1.250.000 đồng + 500.000 đồng - 68.493 đồng = **1.681.507 đồng**.

Lần 2: Tháng 5/2021, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 500.000 đồng. Khoản vay này chị L đã trả đủ 5.000.000 đồng tiền gốc và 1.250.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 68.493 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 1.250.000 đồng + 500.000 đồng - 68.493 đồng = **1.681.507 đồng**.

Lần 3: Tháng 5/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị L đã trả được 10 ngày, M đã thu được 1.200.000 đồng tiền gốc và 300.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 16.438 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng + 300.000 đồng - 16.438 đồng = **583.562 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị L vay của M là: 13.000.000 đồng, M thu lợi bất chính là: 3.946.576 đồng, trong đó có 1.300.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị L đang nợ M 1.800.000 đồng tiền gốc.

1.8. Chị Lê Thị C, sinh năm 1971, trú tại: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Tháng 5/2021, vay góp số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị C đã trả được 12 ngày, M đã thu được 1.920.000 đồng tiền gốc và 480.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 26.301 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 480.000 đồng + 400.000 đồng - 26.301 đồng = **853.699 đồng**. Hiện nay chị C đang nợ M 2.080.000 đồng tiền gốc.

1.9. Chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1983, trú tại: 99 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2021, chị P vay tiền góp tổng cộng 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị P đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 2: Vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị P đã trả được 14 ngày, M đã thu được 3.360.000 đồng tiền gốc và 840.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 46.027 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 840.000 đồng + 600.000 đồng - 46.027 đồng = **1.393.973 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị P vay của M là: 12.000.000 đồng, M thu lợi bất chính là: 3.411.781 đồng, trong đó có 1.200.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị P đang nợ M 2.640.000 đồng tiền gốc.

1.10. Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1989, trú tại: Khối 1, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Tháng 5/2021, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 500.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả được 14 ngày, M đã thu được 2.800.000 đồng tiền gốc và 700.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 38.356 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 700.000 đồng + 500.000 đồng - 38.356 đồng = 1.161.644 đồng. Hiện nay chị T đang nợ M 2.200.000 đồng tiền gốc.

1.11. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1972, trú tại: Khối 1, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Tháng 5/2021, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 500.000 đồng. Khoản vay này chị L đã trả được 14 ngày, M đã thu được 2.800.000 đồng tiền gốc và 700.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 38.356 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 700.000 đồng + 500.000 đồng - 38.356 đồng = **1.161.644 đồng**. Hiện nay chị L đang nợ M 2.200.000 đồng tiền gốc.

1.12. Chị Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1963, trú tại: 343 Q, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tháng 5/2021, vay góp số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị N đã trả được 11 ngày, M đã thu được 1.760.000 đồng tiền gốc và 440.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 24.110 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 440.000 đồng + 400.000 đồng - 24.110 đồng = **815.890 đồng**. Hiện nay chị N đang nợ M 2.240.000 đồng tiền gốc.

1.13. Chị Lương Thị H, sinh năm 1962, trú tại: 86 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tháng 5/2021, vay góp số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H đã trả được 12 ngày, M đã thu được 1.920.000 đồng tiền gốc và 480.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 26.301 đồng, nên M đã thu lợi bất chính số tiền: 480.000 đồng + 400.000 đồng - 26.301 đồng = **853.699 đồng**. Hiện nay chị H đang nợ M 2.080.000 đồng tiền gốc.

*Như vậy, với việc cho 13 người vay trên thì M đã giúp S thu lợi bất chính tổng số tiền là **20.617.536 đồng**.*

2. Đối với người vay tiền của Nguyễn Thiên B mà Đặng Văn M đi thu chung từ ngày 01/4/2021 đến ngày 30/4/2021:

2.1. Chị Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1978, trú tại: 259 Y M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Từ tháng 4/2021 chị D vay tiền góp tổng cộng 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 18 ngày với số tiền 4.320.000 đồng tiền gốc và 1.080.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 59.178 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 1.080.000 đồng - 59.178 đồng = **1.020.822 đồng**.

Lần 2: Tháng 4/2021, vay số tiền 8.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 400.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 10 ngày với số tiền 3.200.000 đồng tiền gốc và 800.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 43.836 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 800.000 đồng - 43.836 đồng = **756.164 đồng**.

Lần 3: Tháng 4/ 2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 04 ngày với số tiền 960.000 đồng tiền gốc và 240.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 13.151 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 240.000 đồng - 13.151 đồng = **226.849 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị D vay của B là: 20.000.000 đồng, M đã giúp B thu lợi bất chính là: 2.003.836 đồng.

2.2. Chị H'M, sinh năm 1981, trú tại: Khối 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 4/2021, chị H'M vay tiền góp tổng cộng 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 29/3/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 23 ngày với số tiền 3.680.000 đồng tiền gốc và 920.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 50.411 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 920.000 đồng - 50.411 đồng = **869.589 đồng**.

Lần 2: Ngày 16/4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 14 ngày với số tiền 2.240.000 đồng tiền gốc và 560.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 30.685 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 560.000 đồng - 30.685 đồng = **529.315 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'M vay của B là: 8.000.000 đồng, M đã giúp B thu lợi bất chính là: 1.398.904 đồng.

2.3. Chị H'U, sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố 9, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tháng 4/2021 chị H'U vay tiền góp tổng cộng 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 06/4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 25 ngày với số tiền 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng - 54.795 đồng = **945.205 đồng**.

Lần 2: Ngày 21/4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 04 ngày với số tiền 640.000 đồng tiền gốc và 160.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 8.767 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 160.000 đồng - 8.767 đồng = **151.233 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'U vay của Bảo là: 8.000.000 đồng, M đã giúp B thu lợi bất chính là: 1.096.438 đồng.

2.4. Chị H'N, sinh năm 1963, trú tại: Hẻm 124 S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tháng 4/2021 chị H'N vay tiền góp tổng cộng 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 24/3/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 06 ngày với số tiền 1.440.000 đồng tiền gốc và 360.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 19.726 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 360.000 đồng - 19.726 đồng = **340.274 đồng**.

Lần 2: Ngày 07/4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 25 ngày với số tiền 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng - 82.192 đồng = **1.417.808 đồng**.

Lần 3: Ngày 20/4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 07 ngày với số tiền 1.680.000 đồng tiền gốc và 420.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 23.014đ, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 420.000 đồng - 23.014 đồng = **396.986 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'N vay của B là: 18.000.000 đồng, M đã giúp B thu lợi bất chính là: 2.155.068 đồng.

2.5. Chị H'D, sinh năm 1988, trú tại: 399F H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 18/4/2021, chị H'D đã vay số tiền 7.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 350.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 25 ngày với số tiền 7.000.000 đồng tiền gốc và 1.750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 95.890 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 1.750.000 đồng - 95.890 đồng = **1.654.110 đồng**.

2.6. Chị H'B, sinh năm: 1977, trú tại: Tổ dân phố 9, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 4/2021 chị H'B vay tiền góp tổng cộng 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 29/3/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 23 ngày với số tiền 2.760.000 đồng tiền gốc và 690.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 37.808 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 690.000 đồng - 37.808 đồng = **652.192 đồng**.

Lần 2: Ngày 12/4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 25 ngày với số tiền 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định

của Nhà nước là 82.192 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng - 82.192 đồng = **1.417.808 đồng**.

Lần 3: Ngày 25/4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 05 ngày với số tiền 1.200.000 đồng tiền gốc và 300.000đ tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 16.438đ, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng - 16.438 đồng = **283.562 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'B vay của Bảo là: 15.000.000 đồng, M đã giúp B thu lợi bất chính là: 2.353.562 đồng.

2.7. Chị H'W, sinh năm 1970, trú tại: Hẻm 124 S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 4/2021 chị H'W vay tiền góp tổng cộng 04 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 31/3/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 24 ngày với số tiền 3.840.000 đồng tiền gốc và 960.000đ tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 52.603đ, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 960.000 đồng - 52.603 đồng = **907.397 đồng**.

Lần 2: Ngày 14/4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 25 ngày với số tiền 4.000.000đ tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng - 54.795 đồng = **945.205 đồng**.

Lần 3: Ngày 26/4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 04 ngày với số tiền 640.000 đồng tiền gốc và 160.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 8.767đ, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 160.000 đồng - 8.767 đồng = **151.233 đồng**.

Lần 4: Ngày 29/4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000đ. Khoản vay này M và B đã thu được 01 ngày với số tiền 160.000đ tiền gốc và 40.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 2.192đ, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 40.000 đồng - 2.192 đồng = **37.808 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'W vay của B là: 16.000.000 đồng, M đã giúp B thu lợi bất chính là: 2.041.644 đồng.

2.8. Chị Ngô Thị Thanh X, sinh năm 1997, trú tại: 28 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 20/4/2021 vay góp số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 10 ngày với số tiền 800.000đ tiền gốc và 200.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 10.959 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 200.000 đồng - 10.959 đồng = **189.041 đồng**.

2.9. Chị Phạm Thị Thu T, sinh năm 1985, trú tại: Thôn 3, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 17/4/2021, vay góp số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 13 ngày với số tiền 2.080.000 đồng tiền gốc và 520.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 28.493 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 520.000 đồng - 28.493 đồng = **491.507 đồng**.

2.10. Chị Vũ Thị Thúy U, sinh năm 1979, trú tại: Đường B5, P, xã C thành phố Bu, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 4/2021 chị U vay tiền góp tổng cộng 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 24/3/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 18 ngày với số tiền 2.880.000 đồng tiền gốc và 720.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 39.452 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 720.000 đồng - 39.452 đồng = **680.548 đồng**.

Lần 2: Ngày 5/4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 18 ngày với số tiền 2.880.000 đồng tiền gốc và 720.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 39.452 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 720.000 đồng - 39.452 đồng = **680.548 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị U vay của B là: 8.000.000 đồng, M đã giúp B thu lợi bất chính là: 1.361.096 đồng.

2.11. Chị Trần Thị T, sinh năm 1967, trú tại: 23 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 27/4/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 03 ngày với số tiền 240.000 đồng tiền gốc và 60.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 3.288 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 60.000 đồng - 3.288 đồng = **56.712 đồng**.

2.12. Chị H'N, sinh năm 1987, trú tại: Buôn P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 28/4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 02 ngày với số tiền 320.000đ tiền gốc và 80.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 4.384đ, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 80.000 đồng - 4.384 đồng = **75.616 đồng**.

2.13. Chị Nguyễn Võ Thị Mỹ T, sinh năm 1982, trú tại: 115 P, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tháng 4/2021 chị T vay tiền góp tổng cộng 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 03/4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 25 ngày với số tiền 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng - 54.795 đồng = **945.205 đồng**.

Lần 2: Ngày 13/4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 02 ngày với số tiền 320.000 đồng tiền gốc và 80.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 4.384 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 80.000 đồng - 4.384 đồng = **75.616 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị T vay của B là: 8.000.000 đồng, M đã giúp B thu lợi bất chính là: 1.020.822 đồng.

2.14. Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1956, trú tại: A14, thôn1, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 4/2021 chị G vay tiền góp tổng cộng 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 29/3/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 23 ngày với số tiền 5.520.000 đồng tiền gốc và 1.380.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 75.616 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 1.380.000 đồng - 75.616 đồng = **1.304.384 đồng**.

Lần 2: Ngày 11/4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 25 ngày với số tiền 6.000.000đ tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng - 82.192 đồng = **1.417.808 đồng**.

Lần 3: Ngày 26/4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 04 ngày với số tiền 960.000đ tiền gốc và 240.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 13.151 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 240.000 đồng - 13.151 đồng = **226.849 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị G vay của B là: 18.000.000 đồng, M đã giúp B thu lợi bất chính là: 2.949.041 đồng.

2.15. Chị Phan Thị L, sinh năm 1954, trú tại: 41A10, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 4/2021 chị L vay tiền góp tổng cộng 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 26/3/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 04 ngày với số tiền 480.000 đồng tiền gốc và 120.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 6.575 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 120.000 đồng – 6.575 đồng = **113.425 đồng**.

Lần 2: Ngày 05/4/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 25 ngày với số tiền 3.000.000đ tiền gốc và 750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.096 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 750.000 đồng – 41.096 đồng = **708.904 đồng**.

Lần 3: Ngày 17/4/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng. Khoản vay này M và B đã thu được 13 ngày với số tiền 1.560.000 đồng tiền gốc và 390.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 21.370 đồng, nên M đã giúp B thu lợi bất chính số tiền: 390.000 đồng – 21.370 đồng = **368.630 đồng**.

Tổng số tiền chị L vay của B là: 9.000.000 đồng, M đã giúp B thu lợi bất chính là: 1.190.959 đồng.

*Như vậy, với việc đi thu tiền 15 người vay trên thì M và B đã giúp S thu lợi bất chính số tiền là **21.038.353 đồng**.*

3. Đối với người vay tiền của Nguyễn Thiên B:

3.1. Chị Ngô Thị Thanh X, sinh năm 1997, trú tại: 28 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2021, chị X vay tiền góp tổng cộng 05 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000đ, thu phí số tiền 100.000 đồng. Khoản vay này chị X đã trả đủ 2.000.000 đồng tiền gốc và 500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 27.397 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 500.000 đồng + 100.000 đồng - 27.397 đồng = **572.603 đồng**.

Lần 2: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị X đã trả đủ 4.000.000đ tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 200.000 đồng - 54.795 đồng = **1.145.205 đồng**.

Lần 3: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị X đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 200.000 đồng - 54.795 đồng = **1.145.205 đồng**.

Lần 4: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị X đã trả được 02 ngày, B đã thu được 320.000 đồng tiền gốc và 80.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 4.384 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 80.000 đồng + 200.000 đồng - 4.384 đồng = **275.616 đồng**.

Lần 5: Tháng 5/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng, thu phí số tiền 100.000 đồng. Khoản vay này chị X đã trả được 02, B đã thu được 160.000 đồng tiền gốc và 40.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 2.192 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền:

$40.000 \text{ đồng} + 100.000 \text{ đồng} - 2.192 \text{ đồng} = \mathbf{137.808 \text{ đồng}}$.

Như vậy, tổng số tiền chị Xuân vay của B là: 16.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là: 3.276.437 đồng, trong đó có 800.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị X đang nợ B 5.520.000 đồng tiền gốc.

3.2. Chị Phạm Thị Ngọc B, sinh năm 1980, trú tại: Tổ dân phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2021, chị B vay tiền góp tổng cộng 07, cụ thể:

Lần 1: Tháng 3/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị B đã trả đủ 2.000.000 đồng tiền gốc và 500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 27.397 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: $500.000 \text{ đồng} + 200.000 \text{ đồng} - 27.397 \text{ đồng} = \mathbf{672.603 \text{ đồng}}$.

Lần 2: Tháng 4/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị B đã trả đủ 2.000.000 đồng tiền gốc và 500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 27.397 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: $500.000 \text{ đồng} + 200.000 \text{ đồng} - 27.397 \text{ đồng} = \mathbf{672.603 \text{ đồng}}$.

Lần 3: Tháng 5/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị B đã trả đủ 2.000.000 đồng tiền gốc và 500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 27.397 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: $500.000 \text{ đồng} + 200.000 \text{ đồng} - 27.397 \text{ đồng} = \mathbf{672.603 \text{ đồng}}$.

Lần 4: Tháng 5/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị B đã trả đủ được 05 ngày, B đã thu được 400.000 đồng tiền gốc và 100.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 5.479đ, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: $100.000 \text{ đồng} + 200.000 \text{ đồng} - 5.479 \text{ đồng} = \mathbf{294.521 \text{ đồng}}$.

Lần 5: Tháng 4/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị B đã trả đủ 2.000.000 đồng tiền gốc và 500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 27.397 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: $500.000 \text{ đồng} + 200.000 \text{ đồng} - 27.397 \text{ đồng} = \mathbf{672.603 \text{ đồng}}$.

Lần 6: Tháng 5/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị B đã trả đủ 2.000.000 đồng tiền gốc và 500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 27.397 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: $500.000 \text{ đồng} + 200.000 \text{ đồng} - 27.397 \text{ đồng} = \mathbf{672.603 \text{ đồng}}$.

Lần 7: Tháng 5/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị B đã trả được 11 ngày, B đã thu được 880.000 đồng tiền gốc và 220.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 12.055 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: $220.000 \text{ đồng} + 200.000 \text{ đồng} - 12.055 \text{ đồng} = \mathbf{407.945 \text{ đồng}}$.

Như vậy, tổng số tiền chị B vay của B là: 14.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là: 4.065.479 đồng, trong đó có 1.400.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị B đang nợ B 2.720.000 đồng tiền gốc.

3.3. Chị H'W, sinh năm 1970, trú tại: Hẻm 124 S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 5/2021 chị H'W vay tiền góp tổng cộng 10 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'W đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 2: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'W đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 3: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'W đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 4: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'W đã trả được 05 ngày, B đã thu được 800.000 đồng tiền gốc và 200.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 10.959 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 200.000 đồng + 400.000 đồng - 10.959 đồng = **589.041 đồng**.

Lần 5: Tháng 3/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'W đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 6: Tháng 3/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000đ, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'W đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 7: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'W đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795đ, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 8: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'W đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 9: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'W đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 10: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'W đã trả được 07 ngày, B đã thu được 1.120.000 đồng tiền gốc và 280.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 15.342 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 280.000 đồng + 400.000 đồng - 15.342 đồng = **664.658 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'W vay của B là: 40.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là: 12.015.342 đồng, trong đó có 4.000.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị H'W đang nợ B 6.080.000 đồng tiền gốc.

3.4. Chị H'M, sinh năm 1981, trú tại: Khối 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 5/2021, chị H'M vay tiền góp tổng cộng 04 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 3/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'M đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 2: Tháng 3/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'M đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 3: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'M đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 4: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'M đã trả được 16 ngày, B đã thu được 2.560.000 đồng tiền gốc và 640.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 35.068 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 640.000 đồng + 400.000 đồng - 35.068 đồng = **1.004.932 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'M vay của B là: 16.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là: 5.040.548 đồng, trong đó có 1.600.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị H'M đang nợ B 1.440.000 đồng tiền gốc.

3.5. Chị H'D, sinh năm 1988, trú tại: 399F H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2021, chị H'D vay tiền góp tổng cộng 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 7.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 350.000 đồng, thu phí số tiền 700.000 đồng. Khoản vay này chị H'D đã trả đủ 7.000.000 đồng tiền gốc và 1.750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 95.890 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.750.000 đồng + 700.000 đồng - 95.890 đồng = **2.345.110 đồng**.

Lần 2: Tháng 4/2021, vay số tiền 7.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 350.000 đồng, thu phí số tiền 700.000 đồng. Khoản vay này chị H'D đã trả đủ 7.000.000 đồng tiền gốc và 1.750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 95.890 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.750.000 đồng + 700.000 đồng - 95.890 đồng = **2.345.110 đồng**.

Lần 3: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'D đã trả được 11 ngày, B đã thu được 1.760.000 đồng tiền gốc và 440.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 24.110 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 440.000 đồng + 400.000 đồng - 24.110 đồng = **815.890 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'D vay của B là: 18.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là: 5.524.110 đồng, trong đó có 1.800.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị H'D đang nợ B 2.240.000 đồng tiền gốc.

3.6. Chị H'B, sinh năm: 1977, trú tại: Tổ dân phố 9, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 5/2021, chị H'B vay tiền góp tổng cộng 05 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 3/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 150.000 đồng. Khoản vay này chị H'B đã trả đủ 3.000.000 đồng tiền gốc và 750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.096 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 750.000 đồng + 150.000 đồng - 41.096 đồng = **858.904 đồng**.

Lần 2: Tháng 4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị H'B đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 300.000 đồng - 82.192 đồng = **1.717.808 đồng**.

Lần 3: Tháng 4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị H'B đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000đ + 300.000 đồng - 82.192 đồng = **1.717.808 đồng**.

Lần 4: Tháng 5/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị H'B đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 300.000 đồng - 82.192 đồng = **1.717.808 đồng**.

Lần 5: Tháng 5/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị H'B đã trả được 11 ngày, B đã thu được 2.640.000 đồng tiền gốc và 660.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 36.164 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 660.000 đồng + 300.000 đồng - 36.164 đồng = **923.836 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'B vay của B là: 27.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là: 6.936.164 đồng, trong đó có 1.350.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị H'B đang nợ B 3.360.000 đồng tiền gốc.

3.7. Chị H'N, sinh năm 1963, trú tại: Hẻm 124 S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 5/2021, chị H'N vay tiền góp tổng cộng 06 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 3/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'N đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 2: Tháng 3/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị H'N đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 3: Tháng 4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị H'N đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 4: Tháng 4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị H'N đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 5: Tháng 4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị H'N đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 6: Tháng 5/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị H'N đã trả được 12 ngày, B đã thu được 2.880.000 đồng tiền gốc và 720.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 39.452 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 720.000 đồng + 600.000 đồng - 39.452 đồng = **1.280.548 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'N vay của B là: 34.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là: 10.696.986 đồng, trong đó có 3.400.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị H'N đang nợ B 3.120.000 đồng tiền gốc.

3.8. Chị Trần Thị T, sinh năm 1967, trú tại: 23 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tháng 4/2021, chị T vay tiền góp tổng cộng 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả đủ 2.000.000 đồng tiền gốc và 500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 27.397 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 500.000 đồng + 200.000 đồng - 27.397 đồng = **672.603 đồng**.

Lần 2: Vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả được 11 ngày, B đã thu được 880.000 đồng tiền gốc và 220.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 12.055 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 220.000 đồng + 200.000 đồng - 12.055 đồng = **407.954 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị T vay của B là: 4.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là: 1.080.548 đồng, trong đó có 400.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị T đang nợ B 1.120.000 đồng tiền gốc.

3.9. Chị H'U, sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố 9, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 5/2021, chị H'U vay tiền góp tổng cộng 06 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 3/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 100.000 đồng, thu phí số tiền 100.000đ. Khoản vay này chị H'U đã trả đủ 2.000.000 đồng tiền gốc và 500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 27.397 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 500.000 đồng + 100.000 đồng - 27.397 đồng = **572.603 đồng**.

Lần 2: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị H'U đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 200.000 đồng - 54.795 đồng = **1.145.205 đồng**.

Lần 3: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị H'U đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 200.000 đồng - 54.795 đồng = **1.145.205 đồng**.

Lần 4: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị H'U đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 200.000 đồng - 54.795 đồng = **1.145.205 đồng**.

Lần 5: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị H'U đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 200.000 đồng - 54.795 đồng = **1.145.205 đồng**.

Lần 6: Tháng 5/2021, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 250.000 đồng. Khoản vay này chị H'U đã trả được 13 ngày, B thu được 2.600.000 đồng tiền gốc và 650.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 35.616 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 650.000 đồng + 250.000 đồng - 35.616 đồng = **864.384 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'U vay của B là: 23.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là: 6.017.808 đồng, trong đó có 1.150.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị H'U đang nợ B 2.400.000 đồng tiền gốc.

3.10. Chị Phạm Thị Thu T, sinh năm 1985, trú tại: Thôn 3, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2021, chị T vay tiền góp tổng cộng 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 200.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 200.000 đồng - 54.795 đồng = **1.145.205 đồng**.

Lần 2: Tháng 5/2021, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 250.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả đủ 5.000.000 đồng tiền gốc và 1.250.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 68.493đ, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.250.000 đồng + 250.000 đồng - 68.493 đồng = **1.431.507 đồng**.

Lần 3: Tháng 5/2021, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 250.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả được 14 ngày, B thu được 2.800.000 đồng tiền gốc và 700.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 38.356 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 700.000 đồng + 250.000 đồng - 38.356 đồng = **911.644 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị T vay của B là: 14.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là 3.488.356 đồng, trong đó có 700.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị T đang nợ B 2.200.000 đồng tiền gốc.

3.11. Chị H'M, sinh năm 1963, trú tại B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tháng 5/2021, chị H'M vay tiền góp tổng cộng 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 5/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị H'M đã trả đủ 3.000.000 đồng tiền gốc và 750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.096 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 750.000 đồng + 300.000 đồng - 41.096 đồng = **1.008.904 đồng**.

Lần 2: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'M đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795đ, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 3: Tháng 5/2021, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 500.000 đồng. Khoản vay này chị H'M đã trả được 03 ngày, B thu được 600.000 đồng tiền gốc và 150.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 8.219 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 150.000 đồng + 500.000 đồng - 8.219 đồng = **641.781 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'M vay của B là: 12.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là 2.995.890 đồng, trong đó có 1.200.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị H'M đang nợ B 4.400.000 đồng tiền gốc.

3.12. Chị Nông Thị T, sinh năm 1988, trú tại: Thôn 7, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2021, chị T vay tiền góp tổng cộng 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 5/2021, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 500.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả đủ 5.000.000 đồng tiền gốc và 1.250.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 68.493 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.250.000 đồng + 500.000 đồng - 68.493 đồng = **1.681.507 đồng**.

Lần 2: Tháng 5/2021, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 250.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả đủ 5.000.000 đồng tiền gốc và 1.250.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 68.493 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.250.000 đồng + 250.000 đồng - 68.493 đồng = **1.431.507 đồng**.

Lần 3: Tháng 5/2021, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 250.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả được 18 ngày, B thu được 3.600.000 đồng tiền gốc và 900.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 49.315 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 900.000 đồng + 250.000 đồng - 49.315 đồng = **1.100.685 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị T vay của B là: 15.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là 4.213.699 đồng, trong đó có 1.000.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị T đang nợ B 1.400.000 đồng tiền gốc.

3.13. Chị Bùi Thị Thanh T, sinh năm 1976, trú tại: 22/25 L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Tháng 4/2021, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 250.000 đồng, thu phí số tiền 500.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả đủ 5.000.000 đồng tiền gốc và 1.250.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 68.493 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.250.000 đồng + 500.000 đồng - 68.493 đồng = **1.681.507 đồng**.

3.14. Chị Vũ Thị Thúy U, sinh năm 1979, trú tại: đường B5, P, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 4/2021 chị U vay tiền góp tổng cộng 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 24/3/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị U đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795đ, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 2: Tháng 4/2021 vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị U đã đóng được 18 ngày, B đã thu được 2.880.000 đồng tiền gốc và 720.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 39.452 đồng, nên M và đồng bọn đã thu lợi bất chính số tiền: 720.000 đồng + 400.000 đồng - 39.452 đồng = **1.080.548 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị U vay của B là: 8.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là 2.425.753 đồng, trong đó có 800.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị U đang nợ B 1.120.000 đồng tiền gốc.

3.15. Chị Phan Thị L, sinh năm 1954, trú tại: 41A10, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 4/2021 chị L vay tiền góp tổng cộng 06 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 3/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị L đã trả đủ 3.000.000 đồng tiền gốc và 750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.096 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 750.000 đồng + 300.000 đồng - 41.096 đồng = **1.008.904 đồng**.

Lần 2: Tháng 3/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị L đã trả đủ 3.000.000 đồng tiền gốc và 750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.096 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 750.000 đồng + 300.000 đồng - 41.096 đồng = **1.008.904 đồng**.

Lần 3: Tháng 3/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị L đã trả đủ 3.000.000 đồng tiền gốc và 750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.096 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 750.000 đồng + 300.000 đồng - 41.096 đồng = **1.008.904 đồng**.

Lần 4: Tháng 4/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị L đã trả đủ 3.000.000 đồng tiền gốc và 750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.096 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 750.000 đồng + 300.000 đồng - 41.096 đồng = **1.008.904 đồng**.

Lần 5: Tháng 4/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị L đã trả đủ 3.000.000 đồng tiền gốc và 750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.096 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 750.000 đồng + 300.000 đồng - 41.096 đồng = **1.008.904 đồng**.

Lần 6: Tháng 5/2021 vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị L đã trả được 11 ngày, B đã thu được 1.320.000 đồng tiền gốc và 330.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 18.082 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 330.000 đồng + 300.000 đồng - 18.082 đồng = **611.918 đồng**.

Vậy, tổng số tiền chị L vay của B là: 18.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là 5.656.438 đồng, trong đó có 1.800.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị L đang nợ B 1.680.000 đồng tiền gốc.

3.16. Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1956, trú tại: Đường A14, thôn 1, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 02/2021 đến tháng 4/2021 chị G vay tiền góp tổng cộng 05 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 02/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị G đã trả đủ 3.000.000 đồng tiền gốc và 750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.096 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 750.000 đồng + 300.000 đồng - 41.096 đồng = **1.008.904 đồng**.

Lần 2: Tháng 3/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị G đã trả đủ 3.000.000 đồng tiền gốc và 750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.096 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 750.000 đồng + 300.000 đồng - 41.096 đồng = **1.008.904 đồng**.

Lần 3: Tháng 3/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000đ, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị G đã trả đủ 6.000.000đ tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 4: Tháng 4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị G đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 5: Tháng 4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị G đã trả được 06 ngày, B đã thu được 1.440.000 đồng tiền gốc và 360.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 19.726 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 360.000 đồng + 600.000 đồng - 19.726 đồng = **940.274 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị G vay của B là: 24.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là 6.993.699 đồng, trong đó có 2.400.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị G đang nợ B 4.560.000 đồng tiền gốc.

3.17. Chị H'N, sinh năm 1987, trú tại: B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2021 chị H'N vay tiền góp tổng cộng 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'N đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795đ, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 2: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'N đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 3: Tháng 5/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'N đã trả được 08 ngày, B đã thu được 1.280.000 đồng tiền gốc và 320.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 17.534 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 320.000 đồng + 400.000 đồng - 17.534 đồng = **702.466 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'N vay của B là: 12.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là 3.392.877 đồng, trong đó có 1.200.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị H'N đang nợ B 2.720.000 đồng tiền gốc.

3.18. Chị Nguyễn Võ Thị Mỹ T, sinh năm 1982, trú tại: 115 P, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 3/2021 đến tháng 4/2021 chị T vay tiền góp tổng cộng 05 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 3/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 2: Tháng 3/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định

của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 3: Tháng 3/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 4: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 5: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị T đã trả được 02 ngày, B đã thu được 320.000 đồng tiền gốc và 80.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 4.384 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 80.000 đồng + 400.000 đồng - 4.384 đồng = **475.616 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị T vay của B là: 20.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là 5.865.438 đồng, trong đó có 2.000.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị T đang nợ B 3.680.000 đồng tiền gốc.

3.19. Chị Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1978, trú tại: 259 Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Từ tháng 02/2021 đến tháng 5/2021, chị D vay tiền góp tổng cộng 12 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 02/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị D đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192đ, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 2: Tháng 3/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị D đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 3: Tháng 3/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị D đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 4: Tháng 4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. khoản vay này chị D đã trả được 18 ngày, B đã thu được 4.320.000 đồng tiền gốc và 1.080.000 đồng tiền lãi.

Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 59.178 đồng, B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.080.000 đồng + 600.000 đồng - 59.178 đồng = **1.620.822 đồng**.

Lần 5: Tháng 02/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị D đã trả đủ 6.000.000đ tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 6: Tháng 3/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị D đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 7: Tháng 4/2021, vay số tiền 8.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 400.000đ, thu phí số tiền 800.000 đồng. Khoản vay này chị D đã trả đủ 8.000.000đ tiền gốc và 2.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 109.589 đồng nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 2.000.000 đồng + 800.000 đồng - 109.589 đồng = **2.690.411 đồng**.

Lần 8: Tháng 4/2021, vay số tiền 8.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 400.000 đồng, thu phí số tiền 800.000 đồng. Khoản vay này chị D đã trả đủ được 10 ngày, B đã thu được 3.200.000 đồng tiền gốc và 800.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 43.836 đồng nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 800.000 đồng + 800.000 đồng - 43.836 đồng = **1.556.164 đồng**.

Lần 9: Tháng 3/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị D đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 10: Tháng 3/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị D đã trả đủ 6.000.000đ tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 11: Tháng 3/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị D đã trả đủ 6.000.000 đồng tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.500.000 đồng + 600.000 đồng - 82.192 đồng = **2.017.808 đồng**.

Lần 12: Tháng 4/2021, vay số tiền 6.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 300.000 đồng, thu phí số tiền 600.000 đồng. Khoản vay này chị D đã trả được 05 ngày, B đã thu được 1.200.000 đồng tiền gốc và 300.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 16.438 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 300.000 đồng + 600.000 đồng - 16.438 đồng = **883.562 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị D vay của B là: 76.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là 22.893.425 đồng, trong đó có 7.600.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị D đang nợ B 11.280.000 đồng tiền gốc.

3.20. Chị H'W, sinh năm 1968, trú tại: Hẻm 124 S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 chị H'W vay tiền góp tổng cộng 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'W đã trả đủ 4.000.000 đồng tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.795 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 1.000.000 đồng + 400.000 đồng - 54.795 đồng = **1.345.205 đồng**.

Lần 2: Tháng 4/2021, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 200.000 đồng, thu phí số tiền 400.000 đồng. Khoản vay này chị H'W đã trả được 04 ngày, B đã thu được 640.000 đồng tiền gốc và 160.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 8.767 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 160.000 đồng + 400.000 đồng - 8.767 đồng = **551.233 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'W vay của B là: 8.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là 1.896.438 đồng, trong đó có 800.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị H'W đang nợ B 3.360.000 đồng tiền gốc.

3.21. Chị H'D, sinh năm 1972, trú tại: Hẻm 124 S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2021 chị H'D vay tiền góp tổng cộng 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 4/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị H'D đã trả đủ 3.000.000 đồng tiền gốc và 750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.096 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 750.000 đồng + 300.000 đồng - 41.096 đồng = **1.008.904 đồng**.

Lần 2: Tháng 5/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị H'D đã trả đủ 3.000.000 đồng tiền gốc và 750.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.096 đồng, nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 750.000 đồng + 300.000 đồng - 41.096 đồng = **1.008.904 đồng**.

Lần 3: Tháng 5/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng, thời hạn vay 25 ngày, mỗi ngày trả 150.000 đồng, thu phí số tiền 300.000 đồng. Khoản vay này chị H'D đã trả được 05 ngày, B đã thu được 600.000 đồng tiền gốc và 150.000 đồng tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 8.219đ nên B đã thu lợi bất chính số tiền: 150.000 đồng + 300.000 đồng - 8.219 đồng = **441.781 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền chị H'D vay của B là: 9.000.000 đồng, B thu lợi bất chính là 2.459.589 đồng, trong đó có 900.000 đồng tiền phí. Hiện nay chị H'D đang nợ B 2.400.000 đồng tiền gốc.

Với việc cho 21 người vay trên thì B đã giúp S thu lợi bất chính tổng số tiền là **118.589.593 đồng.**

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Hoàng S, Nguyễn Thiên B và Đặng Văn M tại số 122/4 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, thu giữ 01 Chứng minh nhân dân mang tên Lưu Thị H; 01 Sổ hộ khẩu số L6939, chủ hộ: H' D (bản phô tô); 01 Vở học sinh nhân hiệu Hiệp phong; 100 Card visit có nội dung cho vay tiền trả góp và in số điện thoại 0866713097; 05 tờ rơi có nội dung cho vay tiền trả góp và in số điện thoại 0968701061.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ:

Của Nguyễn Thiên B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, số Imei: 356115093474480, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0868916916, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số Imei1: 353298058630644, gắn thẻ sim có số thuê bao 0866713097, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám, số Imei1: 355515207087816, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0847319333, 01 Giấy chứng minh nhân dân, mang tên Nguyễn Thiên B, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025712 mang tên Nguyễn Thị Bé, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 030491 mang tên Nguyễn Thị Hồng L, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, số khung C640AY379033, số máy 5C64379036, biển số 63B9-663.27, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, số khung 3240JY182183, số máy E3X9E493332, biển số 47F1-472.71, 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Thiên B.

Thu giữ của Đặng Văn M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, Màu bạc, số Imei: 355767071904762, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0822921601, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số Imei: 352892106611381, gắn 02 thẻ sim có số thuê bao: 0968798693. 0847097097, 01 Giấy chứng minh nhân dân, mang tên Đặng Văn M, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039369 mang tên Nông Trọng V, 01 Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, số khung C6J0GY220433, số máy 5C6J220439, biển số 47F1-526.11, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank mang tên Đặng Văn M, 01 thẻ ATM của Ngân hàng TP Bank số thẻ: 9704237771994983.

Tại bản cáo trạng số 101/CT-VKS-P2 ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nông Hoàng S, Nguyễn Thiên B về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự, bị cáo Đặng Văn M về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 101/CT-VKS-P2 ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nông Văn S, Nguyễn Thiên B và Đặng Văn M phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

- Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nông Hoàng S từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt tiền: Xử phạt bị cáo Nông Hoàng S từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thiên B từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn M từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 100 Card visit có nội dung cho vay tiền trả góp và in số điện thoại 0866713097; 05 tờ rơi có nội dung cho vay tiền trả góp và in số điện thoại 0968701061, 01 sổ hộ khẩu số L6939, chủ hộ H’ D (bản phô tô); 01 Vở học sinh nhân hiệu Hiệp Phong.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước của Đặng Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, Màu bạc, số Imei: 355767071904762, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0822921601, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số Imei: 352892106611381, gắn 02 thẻ sim có số thuê bao 0968798693 và số 0847097097, tịch thu sung công quỹ Nhà nước của Nguyễn Thiên B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, số Imei: 356115093474480, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0868916916, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số Imei1: 353298058630644, gắn thẻ sim có số thuê bao 0866713097 là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Đề nghị trả lại cho Đặng Văn M 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Văn M, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank mang tên Đặng Văn M và 01 thẻ ATM của Ngân hàng TP Bank số thẻ: 9704237771994983, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám, số Imei1: 355515207087816, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0847319333; trả lại cho Nguyễn Thiên B 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Thiên B, 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thiên B, đây là những tài sản, giấy tờ không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô, biển số 63B9 - 663.27 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô là tài sản của ông Nông Văn N, chiếc xe mô tô biển số 47F1 - 472.71 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô là tài sản của bà Nguyễn Thị B, chiếc xe mô tô biển số 47F1 - 526.11 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô là tài sản của ông Nông Trọng V. Quá trình điều tra xác

định ông N, bà B và ông V cho các bị cáo mượn 03 chiếc xe trên để sử dụng, đi lại. Việc các bị cáo sử dụng 03 chiếc xe trên vào việc phạm tội thì ông N, bà B và ông V không biết, do đó ngày 07/10/2021 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả 03 chiếc xe trên cho ông N, bà B và ông V quản lý, sử dụng.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Lưu Thị H là của chị Lưu Thị Hi thế chấp cho Đặng Văn M khi vay tiền. Ngày 07/10/2021 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại Chứng minh nhân dân trên cho chị H là phù hợp.

- Đề nghị truy thu số tiền lãi và tiền phí mà các bị cáo thu lợi bất chính từ những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (người vay) để trả lại tiền cho những người vay, cụ thể:

+ Truy thu của bị cáo Nông Hoàng S số tiền 16.367.536 đồng tiền phí và tiền lãi, truy thu của Đặng Văn M 4.250.000 đồng tiền phí để trả cho chị Nguyễn Thị Kim H số tiền 594.521 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền 1.934.246 đồng, chị Phạm Thị Quế H số tiền 783.562 đồng, chị H'E số tiền 1.004.932 đồng, chị Đinh Thụy Lê U số tiền 2.047.671 đồng, chị Lưu Thị H số tiền 2.047.671 đồng, cho chị Mai Thị Hằng L số tiền 3.946.576 đồng, chị Lê Thị C số tiền 853.699 đồng, chị Nguyễn Thị Kim P số tiền 3.411.781 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh T 1.161.644 đồng, chị Nguyễn Thị L số tiền 1.161.644 đồng, chị Nguyễn Thị Thúy N số tiền 815.890 đồng, chị Lương Thị H: 853.699 đồng.

+ Truy thu của bị cáo Nông Hoàng S số tiền 100.189.593 đồng tiền phí và tiền lãi, truy thu của Nguyễn Thiên B 18.400.000 đồng tiền phí để trả cho chị Ngô Thị Thanh X số tiền 3.276.437 đồng, chị Phạm Thị Ngọc B số tiền 4.065.481 đồng, chị H'W số tiền 12.015.339 đồng, chị H'M số tiền 5.040.547 đồng, chị H'D số tiền 5.506.110 đồng, chị H'B số tiền 6.936.164 đồng, chị H'N số tiền 10.696.985 đồng, chị Trần Thị T số tiền 1.080.557 đồng, chị H'U số tiền 6.017.807 đồng, chị Phạm Thị Thu T số tiền 3.488.356 đồng, chị H'M số tiền 2.995.890 đồng, chị Nông Thị T: 4.213.699 đồng, chị Bùi Thị Thanh T số tiền 1.681.507 đồng, chị Vũ Thị Thúy U số tiền 2.425.753 số tiền, chị Phan Thị L: 5.656.501 đồng, chị Nguyễn Thị G: 6.993.698 đồng, chị H'N số tiền 3.392.876 đồng, chị Nguyễn Võ Thị Mỹ T số tiền 5.856.436 đồng, chị Phạm Thị Mỹ D số tiền 22.893.423 đồng, chị H'W số tiền 1.896.438 đồng và chị H'D số tiền 2.459.589 đồng.

- Đề nghị truy thu của bị cáo Nông Hoàng S tổng số tiền 402,924,943 đồng số tiền gốc và tiền lãi 20%/năm không vượt quá lãi suất quy định mà các bị cáo Nguyễn Thiên B và Đặng Văn M đã thu được của người vay đưa cho S để sung công quỹ Nhà nước, cụ thể các bị cáo Nguyễn Thiên B đã thu được của người vay 350,942,479 đồng, bị cáo Đặng Văn M đã thu được của người vay 51,982,464 đồng của những người vay.

- Đề nghị truy thu của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền nợ gốc đã vay chưa trả cho các bị cáo S, B và M để nộp sung vào ngân sách nhà nước, cụ thể như sau: Chị Nguyễn Thị Kim H số tiền 4.600.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền 3.200.000 đồng, chị Phạm Thị Quế H số tiền 3.800.000 đồng, chị H'E số tiền 1.440.000 đồng, chị Đinh Thụy Lê U số tiền 2.720.000 đồng, chị Lưu

Thị H số tiền 2.720.000 đồng, chị Mai Thị Hằng L số tiền 1.800.000 đồng, chị Lê Thị C số tiền 2.080.000 đồng, chị Nguyễn Thị Kim P số tiền 2.640.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh T số tiền 2.200.000 đồng, chị Nguyễn Thị L số tiền 2.200.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thúy N số tiền 2.240.000 đồng, chị Lương Thị H số tiền 2.080.000 đồng, chị Ngô Thị Thanh X số tiền 5.520.000 đồng, chị Phạm Thị Ngọc B số tiền 2.720.000 đồng, chị H'W số tiền 6.080.000 đồng, chị H'M số tiền 1.440.000 đồng, chị H'D số tiền 2.240.000 đồng, chị H'B số tiền 3.360.000 đồng, chị H'N: số tiền 3.120.000 đồng, chị Trần Thị T số tiền 1.120.000 đồng, chị H'U số tiền 2.400.000 đồng, chị Phạm Thị Thu T số tiền 2.200.000 đồng, chị H'M số tiền 4.400.000 đồng, chị Nông Thị T: số tiền 1.400.000 đồng, chị Vũ Thị Thúy U số tiền 1.120.000 đồng, chị Phan Thị L số tiền 1.680.000 đồng, chị Nguyễn Thị G số tiền 4.560.000 đồng, chị H'N số tiền 2.720.000 đồng, chị Nguyễn Võ Thị Mỹ T số tiền 3.680.000 đồng, chị Phạm Thị Mỹ D số tiền 11.280.000 đồng, chị H'W số tiền 3.360.000 đồng, chị H'D số tiền 2.400.000 đồng.

Các bị cáo Nông Văn S, Nguyễn Thiên B và Đặng Văn M không có ý kiến tranh luận gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị L không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, các bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Do ý thức coi thường pháp luật, háms lợi bất chính nên từ tháng 01/2021 đến tháng 5/2021, bị cáo Nông Hoàng S đã thuê Nguyễn Thiên B và Đặng Văn M đã cùng nhau tổ chức hoạt động cho vay tiền góp trên địa bàn phố Buôn Ma Thuột với mức lãi suất 365%/năm và tiền phí vay từ 5% đến 10% khoản vay. Từ tháng 01/2021 đến tháng 5/2021, bị cáo B đã giúp S cho 21 người vay tiền với tổng số tiền cho vay là 413.000.000 đồng thu lợi bất chính tổng số tiền **118,589,593** đồng. Từ tháng 3/2021 đến tháng 5/2021, M đã giúp S trực tiếp cho 13 người vay tiền với số tiền cho vay 85.000.000 đồng thu lợi bất chính số tiền **20.617.536** đồng, đồng thời M tham gia giúp sức cùng B đi thu tiền của những người B cho vay tổng cộng 15 người với số tiền cho vay 147.000.000 đồng thu lợi bất chính tổng số tiền là **21.038.353** đồng. Tổng số tiền M giúp S thu lợi bất chính là 41.655.889 đồng. Như vậy, thông qua M và B thì S đã cho 34 người vay, với tổng số

tiền gốc cho vay là 489.000.000 đồng và đã thu lợi bất chính tổng số tiền là 139.207.129 đồng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà.

[3]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, như vậy quyết định truy tố các bị cáo Nông Hoàng S, Nguyễn Thiên B về tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự và bị cáo Đặng Văn M phạm tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” theo khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Nông Hoàng S, Nguyễn Thiên B về tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” theo khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự và bị cáo Đặng Văn M phạm tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” theo khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự.

Điều 201 BLHS quy định

1. Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với lãi suất gấp 05 lần trở lên của mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này chưa được xoá án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

2. Phạm tội mà thu lợi bất chính 100.000.000 đồng trở lên thì bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý về kinh tế, nhất là trong thời gian gần đây các tội phạm về hoạt động cho vay lãi nặng diễn biến hết sức phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân các bị cáo nhận thức được rằng hành vi cho vay lãi với mức cao hơn nhiều lần so với quy định của pháp luật là vi phạm pháp luật. Song, do muốn có tiền nhanh phục vụ cho lợi ích của bản thân nên các bị cáo đã thực hiện việc cho vay lãi nặng.

Trong vụ án có nhiều bị cáo tham gia mang tính chất đồng phạm giản để cùng nhau thống nhất về việc tìm người dân cho vay và đi thu tiền cho vay cũng như quy định mức thu tiền phí cho vay, lãi suất cho vay, tuy nhiên tính chất và mức độ của các bị cáo là khác nhau nên cần phân hóa ra từng bị cáo để đánh giá tính chất mức độ phù hợp với từng bị cáo.

Đối với bị cáo Nông Hoàng S là người trực tiếp thuê bị cáo Nguyễn Thiên B và Đặng Văn M, đồng thời tạo điều kiện về cơ sở vật chất như nơi ăn ở, phương tiện đi lại cho các bị cáo Nguyễn Thiên B, Đặng Văn M để thực hiện việc cho nhiều người dân vay tiền với lãi nặng trái quy định của pháp luật nhằm mục đích thu lợi

bất chính, tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 139.225.068 đồng. Do vậy, đối với bị cáo cần có mức hình phạt cao hơn bị cáo B và bị cáo M. Đối với bị cáo Nguyễn Thiên B là người được bị cáo S thuê để cùng hoạt động cho vay lãi nặng, là người tích cực giúp sức cho bị cáo S để được hưởng lương và phần trăm tiền phí và lãi cho vay, bị cáo đã trực tiếp thu lợi bất chính từ việc cho vay nặng lãi 118.607.534 đồng nhưng mức độ hành vi của bị cáo nhẹ hơn so với bị cáo S. Xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo S và bị cáo B đều là người có nhân thân tốt và nơi cư trú ổn định do đó không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để các bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tính chất giáo dục và răn đe.

Đối với bị cáo Đặng Văn M bị cáo cũng tham gia với vai trò giúp sức tích cực cho bị cáo S và được hưởng tiền lương từ việc đi cho người dân vay tiền cũng như hưởng phần trăm đối với số tiền phí và lãi suất cho vay. Tuy nhiên, số tiền bị cáo cho người dân vay với mức ít nhất, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự. Do đó, chỉ áp dụng mức hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo để chính quyền địa phương và gia đình cùng phối hợp giám sát bị cáo. Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 31/5/2021 đến ngày 09/6/2021 tổng số ngày bị **cáo bị tạm giữ 10 ngày** (01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ) do đó cần khấu trừ thời gian đã tạm giữ của bị cáo, **ngoài ra** bị cáo Đặng Văn M không có công việc và mức thu nhập ổn định, nên cần miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo,

Quá trình điều tra, các bị cáo còn khai nhận cho những người có tên M, chị P, chị N, chị L, chị T, chị Kim A, T cắt tóc, chị U, chị H V, chị H, chị H N, chị V, chị D, anh H, chị H, chị H và một số người khác vay tiền. Hiện cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, thu giữ thư tín điện tín nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả và chưa xác định được nhân thân, lai lịch của những người trên nên đã ra thông báo tìm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án để đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk làm việc đồng thời tách hành vi cho vay tiền của các bị cáo đối với những người vay tiền trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Nông Văn S là người dân tộc thiểu số đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trên đây, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng cần áp dụng trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: **Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.**

- Truy thu số tiền lãi và tiền phí mà các bị cáo thu lợi bất chính từ những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (người vay) để trả lại tiền cho những người vay, cụ thể:

+ Truy thu của bị cáo Nông Hoàng S số tiền 16.367.536 đồng tiền phí và tiền lãi, truy thu của bị cáo Đặng Văn M 4.250.000 đồng tiền phí để trả cho chị Nguyễn Thị Kim H số tiền 594.521 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền 1.934.246 đồng, chị Phạm Thị Quế H số tiền 783.562 đồng, chị H'E số tiền 1.004.932 đồng, chị Đinh Thụy Lê U số tiền 2.047.671 đồng, chị Lưu Thị H số tiền 2.047.671 đồng, cho chị Mai Thị Hằng L số tiền 3.946.576 đồng, chị Lê Thị C số tiền 853.699 đồng, chị Nguyễn Thị Kim P số tiền 3.411.781 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh T 1.161.644 đồng, chị Nguyễn Thị L số tiền 1.161.644 đồng, chị Nguyễn Thị Thúy N số tiền 815.890 đồng, chị Lương Thị H: 853.699 đồng.

+ Truy thu của bị cáo Nông Hoàng S số tiền 100.189.593 đồng tiền phí và tiền lãi, truy thu của bị cáo Nguyễn Thiên B 18.400.000 đồng tiền phí để trả cho chị Ngô Thị Thanh X số tiền 3.276.437 đồng, chị Phạm Thị Ngọc B số tiền 4.065.481 đồng, chị H'W số tiền 12.015.339 đồng, chị H'M số tiền 5.040.547 đồng, chị H'D số tiền 5.506.110 đồng, chị H'B số tiền 6.936.164 đồng, chị H'N số tiền 10.696.985 đồng, chị Trần Thị T số tiền 1.080.557 đồng, chị H'U số tiền 6.017.807 đồng, chị Phạm Thị Thu T số tiền 3.488.356 đồng, chị H'M số tiền 2.995.890 đồng, chị Nông Thị T: 4.213.699 đồng, chị Bùi Thị Thanh T số tiền 1.681.507 đồng, chị Vũ Thị Thúy U số tiền 2.425.753 số tiền, chị Phan Thị L: 5.656.501 đồng, chị Nguyễn Thị G: 6.993.698 đồng, chị H'N số tiền 3.392.876 đồng, chị Nguyễn Võ Thị Mỹ T số tiền 5.856.436 đồng, chị Phạm Thị Mỹ D số tiền 22.893.423 đồng, chị H'W số tiền 1.896.438 đồng và chị H'DI số tiền 2.459.589 đồng.

- Truy thu của bị cáo Nông Hoàng S tổng số tiền 402,924,943 đồng số tiền gốc và tiền lãi 20%/năm không vượt quá lãi suất quy định mà các bị cáo Nguyễn Thiên B và Đặng Văn M đã thu được của người vay đưa cho S để sung công quỹ Nhà nước, cụ thể như sau:

+ Tổng Số tiền bị cáo Nguyễn Thiên B đã thu được của người vay là **350,942,479 đồng**, cụ thể: Chị Ngô Thị Thanh X số tiền 10.623.563 đồng, chị Phạm Thị Ngọc B số tiền 11.434.519 đồng, chị H'W số tiền 34.384.661 đồng, chị H'M số tiền 14.759.453 đồng, chị H'D số tiền 15.975.890 đồng, chị H'B số tiền 23.963.836 đồng, chị H'N số tiền 31.303.015 đồng, chị Trần Thị T số tiền 2.919.452 đồng, chị H'U số tiền 20.882.193 đồng, chị Phạm Thị Thu T số tiền 11.961.644 đồng, chị H'M số tiền 7.704.110 đồng, chị Nông Thị T số tiền 13.786.301 đồng, chị Bùi Thị Thanh T 5.068.493 đồng, chị Vũ Thị Thúy U số tiền 6.974.247 đồng, chị Phan Thị L số tiền 16.543.562 đồng, chị Nguyễn Thị G 19.706.302 đồng, chị H'N số tiền 9.407.124 đồng, chị Nguyễn Võ Thị Mỹ T số tiền 16.543.564 đồng, chị Phạm Thị Mỹ D số tiền 65.606.577 đồng, chị H'W số tiền 4.703.562 đồng, chị H'D số tiền 6.690.411 đồng.

+ Tổng số tiền bị cáo Đặng Văn M đã thu được của người vay là **51,982,464 đồng, cụ thể:** Chị Nguyễn Thị Kim H số tiền 405.479 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền 4.865.754 đồng, chị Phạm Thị Quế H số tiền 1.216.438 đồng, chị H'E số tiền 2.595.068 đồng, chị Đinh Thụy Lê U số tiền 5.352.329 đồng, chị Lưu Thị H số tiền 5.352.329 đồng, chị Mai Thị Hằng L số tiền 11.353.424 đồng, chị Lê Thị C số tiền 1.946.301 đồng, chị Nguyễn Thị Kim P số tiền 9.488.219 đồng, chị

Nguyễn Thị Thanh T số tiền 2.838.356 đồng, chị Nguyễn Thị L số tiền 2.838.356 đồng, chị Nguyễn Thị Thúy N số tiền 1.784.110 đồng, chị Lương Thị H số tiền 1.946.301 đồng.

***Đề nghị** truy thu của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền nợ gốc đã vay chưa trả cho các bị cáo S, B và M để nộp sung vào ngân sách nhà nước, cụ thể như sau:*

- Chị Nguyễn Thị Kim H số tiền 4.600.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền 3.200.000 đồng, chị Phạm Thị Quế H số tiền 3.800.000 đồng, chị H'E số tiền 1.440.000 đồng, chị Đinh Thụy Lê U số tiền 2.720.000 đồng, chị Lưu Thị H số tiền 2.720.000 đồng, chị Mai Thị Hằng L số tiền 1.800.000 đồng, chị Lê Thị C số tiền 2.080.000 đồng, chị Nguyễn Thị Kim P số tiền 2.640.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh T số tiền 2.200.000 đồng, chị Nguyễn Thị L số tiền 2.200.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thúy N số tiền 2.240.000 đồng, chị Lương Thị H số tiền 2.080.000 đồng, chị Ngô Thị Thanh X số tiền 5.520.000 đồng, chị Phạm Thị Ngọc B số tiền 2.720.000 đồng, chị H'W số tiền 6.080.000 đồng, chị H'M số tiền 1.440.000 đồng, chị H'D số tiền 2.240.000 đồng, chị H'B số tiền 3.360.000 đồng, chị H'N: số tiền 3.120.000 đồng, chị Trần Thị T số tiền 1.120.000 đồng, chị H'U số tiền 2.400.000 đồng, chị Phạm Thị Thu T số tiền 2.200.000 đồng, chị H'M số tiền 4.400.000 đồng, chị Nông Thị T: số tiền 1.400.000 đồng, chị Vũ Thị Thúy U số tiền 1.120.000 đồng, chị Phan Thị L số tiền 1.680.000 đồng, chị Nguyễn Thị G số tiền 4.560.000 đồng, chị H'N số tiền 2.720.000 đồng, chị Nguyễn Võ Thị Mỹ T số tiền 3.680.000 đồng, chị Phạm Thị Mỹ D số tiền 11.280.000 đồng, chị H'W số tiền 3.360.000 đồng, chị H'Dl số tiền 2.400.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 100 Card visit có nội dung cho vay tiền trả góp và in số điện thoại 0866713097; 05 tờ rơi có nội dung cho vay tiền trả góp và in số điện thoại 0968701061, 01 sổ hộ khẩu số L6939, chủ hộ H' D (bản phô tô); 01 Vở học sinh nhãn hiệu Hiệp Phong;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Đặng Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu bạc, số Imei: 355767071904762, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0822921601; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số Imei: 352892106611381, gắn 02 thẻ sim có số thuê bao 0968798693 và số 0847097097 là phương tiện của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Thiên B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, số Imei: 356115093474480, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0868916916; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số Imei1: 353298058630644, gắn thẻ sim có số thuê bao 0866713097 là phương tiện của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Văn M 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Văn M, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank mang tên Đặng Văn M và 01 thẻ ATM của Ngân hàng TP Bank số thẻ: 9704237771994983, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám, số Imei1: 355515207087816, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0847319333 đây là những tài sản, giấy tờ không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Trả lại cho Nguyễn Thiên B 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Thiên B, 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thiên B, đây là những tài sản, giấy tờ không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô, biển số 63B9 - 663.27 và 01 giấy đăng ký xe mô tô là tài sản của ông Nông Văn N; Chiếc xe mô tô biển số 47F1 - 472.71 và 01 giấy đăng ký xe mô tô là tài sản của bà Nguyễn Thị B; Chiếc xe mô tô biển số 47F1 - 526.11 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô là tài sản của ông Nông Trọng V. Quá trình điều tra xác định ông N, bà B và ông V cho các bị cáo mượn 03 chiếc xe trên để sử dụng, đi lại. Việc các bị cáo sử dụng 03 chiếc xe trên vào việc phạm tội thì ông N, bà B và ông V không biết, do đó ngày 07/10/2021 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả 03 chiếc xe trên cho ông N, bà B và ông V quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Lưu Thị H là của chị Lưu Thị H thế chấp cho Đặng Văn M khi vay tiền. Ngày 07/10/2021 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại Chứng minh nhân dân trên cho chị H là phù hợp.

[6]. Về án phí: Các bị cáo Nông Hoàng S, Nguyễn Thiên B và Đặng Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nông Hoàng S, Nguyễn Thiên B và Đặng Văn M phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Nông Hoàng S** 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt tiền: Xử phạt bị cáo Nông Hoàng S 40.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thiên B** 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nông Hoàng S và bị cáo Nguyễn Thiên B cho UBND xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk giám sát, quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy

định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Đặng Văn M** 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2021 đến ngày 09/6/2021 là 10 ngày, thời gian còn lại phải chấp hành là 17 tháng *(01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ)*. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk giám sát, quản lý và giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Đặng Văn M.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng **khoản 1 Điều 46**; điểm a, b khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Truy thu số tiền lãi và tiền phí mà các bị cáo thu lợi bất chính từ những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (người vay) để trả lại tiền cho những người vay, cụ thể:

- Truy thu của Nông Hoàng S số tiền 16.367.536 đồng tiền phí và tiền lãi; Truy thu của Đặng Văn M 4.250.000 đồng tiền phí để trả cho những người vay cụ thể sau:

- + Chị Nguyễn Thị Kim H số tiền 594.521 đồng;
- + Chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền 1.934.246 đồng;
- + Chị Phạm Thị Quế số tiền 783.562 đồng;
- + Chị H'E số tiền 1.004.932 đồng;
- + Chị Đinh Thụy Lê U số tiền 2.047.671 đồng;
- + Chị Lương Thị H số tiền 2.047.671 đồng;
- + Chị Mai Thị Hằng L số tiền 3.946.576 đồng;
- + Chị Lê Thị C số tiền 853.699 đồng;
- + Chị Nguyễn Thị Kim P số tiền 3.411.781 đồng;
- + Chị Nguyễn Thị Thanh T 1.161.644 đồng;
- + Chị Nguyễn Thị L số tiền 1.161.644 đồng;
- + Chị Nguyễn Thị Thúy N số tiền 815.890 đồng;
- + Chị Lương Thị H: 853.699 đồng.

- Truy thu của bị cáo Nông Hoàng S số tiền 100.189.593 đồng tiền phí và tiền lãi, truy thu của Nguyễn Thiên B 18.400.000 đồng tiền phí để trả cho cho những người vay cụ thể sau:

- + Chị Ngô Thị Thanh X số tiền 3.276.437 đồng;
- + Chị Phạm Thị Ngọc B số tiền 4.065.481 đồng;
- + Chị H'W số tiền 12.015.339 đồng;
- + Chị H'M số tiền 5.040.547 đồng;
- + Chị H'D số tiền 5.506.110 đồng;
- + Chị H'B số tiền 6.936.164 đồng;
- + Chị H'N số tiền 10.696.985 đồng;
- + Chị Trần Thị T số tiền 1.080.557 đồng;
- + Chị H'U số tiền 6.017.807 đồng;
- + Chị Phạm Thị Thu T số tiền 3.488.356 đồng;
- + Chị H'M số tiền 2.995.890 đồng;
- + Chị Nông Thị T 4.213.699 đồng;
- + Chị Bùi Thị Thanh T số tiền 1.681.507 đồng;
- + Chị Vũ Thị Thúy U số tiền 2.425.753 số tiền;
- + Chị Phan Thị L: 5.656.501 đồng;
- + Chị Nguyễn Thị G: 6.993.698 đồng;
- + Chị H'N số tiền 3.392.876 đồng;
- + Chị Nguyễn Võ Thị Mỹ T số tiền 5.856.436 đồng;
- + Chị Phạm Thị Mỹ D số tiền 22.893.423 đồng;
- + Chị H'W số tiền 1.896.438 đồng;
- + Chị H'D số tiền 2.459.589 đồng.

2.2. Truy thu của bị cáo Nông Hoàng S tổng số tiền 402,924,943 đồng số tiền gốc và tiền lãi 20%/năm không vượt quá lãi suất quy định mà các bị cáo Nguyễn Thiên B và Đặng Văn M đã thu được của người vay đưa cho Sơn để sung công quỹ Nhà nước, cụ thể như sau:

- Tổng Số tiền bị cáo Nguyễn Thiên B đã thu được của người vay là **350,942,479 đồng**, cụ thể: Chị Ngô Thị Thanh X số tiền 10.623.563 đồng, chị Phạm Thị Ngọc B số tiền 11.434.519 đồng, chị H'W số tiền 34.384.661 đồng, chị H'M số tiền 14.759.453 đồng, chị H'D số tiền 15.975.890 đồng, chị H'B số tiền 23.963.836 đồng, chị H'N số tiền 31.303.015 đồng, chị Trần Thị T số tiền 2.919.452 đồng, chị H'U số tiền 20.882.193 đồng, chị Phạm Thị Thu T số tiền 11.961.644 đồng, chị H'M số tiền 7.704.110 đồng, chị Nông Thị T số tiền 13.786.301 đồng, chị Bùi Thị Thanh T 5.068.493 đồng, chị Vũ Thị Thúy U số tiền 6.974.247 đồng, chị Phan Thị L số tiền 16.543.562 đồng, chị Nguyễn Thị G

19.706.302 đồng, chị H'N số tiền 9.407.124 đồng, chị Nguyễn Võ Thị Mỹ T số tiền 16.543.564 đồng, chị Phạm Thị Mỹ D số tiền 65.606.577 đồng, chị H'W số tiền 4.703.562 đồng, chị H'D số tiền 6.690.411 đồng.

- Tổng số tiền bị cáo Đặng Văn M đã thu được của người vay là **51,982,464 đồng, cụ thể:** Chị Nguyễn Thị Kim H số tiền 405.479 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền 4.865.754 đồng, chị Phạm Thị Quế H số tiền 1.216.438 đồng, chị H'E số tiền 2.595.068 đồng, chị Đinh Thụy Lê U số tiền 5.352.329 đồng, chị Lưu Thị H số tiền 5.352.329 đồng, chị Mai Thị Hằng L số tiền 11.353.424 đồng, chị Lê Thị C số tiền 1.946.301 đồng, chị Nguyễn Thị Kim P số tiền 9.488.219 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh T số tiền 2.838.356 đồng, chị Nguyễn Thị L số tiền 2.838.356 đồng, chị Nguyễn Thị Thúy N số tiền 1.784.110 đồng, chị Lương Thị H số tiền 1.946.301 đồng.

2.3. Truy thu của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền nợ gốc đã vay chưa trả cho các bị cáo S, B và M để nộp sung vào ngân sách nhà nước, cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị Kim H số tiền 4.600.000 đồng;
- Chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền 3.200.000 đồng;
- Chị Phạm Thị Quế H số tiền 3.800.000 đồng;
- Chị H'E số tiền 1.440.000 đồng;
- Chị Đinh Thụy Lê U số tiền 2.720.000 đồng;
- Chị Lương Thị H số tiền 2.720.000 đồng;
- Chị Mai Thị Hằng L số tiền 1.800.000 đồng;
- Chị Lê Thị C số tiền 2.080.000 đồng;
- Chị Nguyễn Thị Kim P số tiền 2.640.000 đồng;
- Chị Nguyễn Thị Thanh T số tiền 2.200.000 đồng;
- Chị Nguyễn Thị L số tiền 2.200.000 đồng;
- Chị Nguyễn Thị Thúy N số tiền 2.240.000 đồng;
- Chị Lương Thị H số tiền 2.080.000 đồng;
- Chị Ngô Thị Thanh X số tiền 5.520.000 đồng;
- Chị Phạm Thị Ngọc B số tiền 2.720.000 đồng;
- Chị H'W số tiền 6.080.000 đồng;
- Chị H'M số tiền 1.440.000 đồng;
- Chị H'D số tiền 2.240.000 đồng;
- Chị H'B số tiền 3.360.000đồng;
- Chị H'N số tiền 3.120.000 đồng;
- Chị Trần Thị T số tiền 1.120.000 đồng;
- Chị H'U số tiền 2.400.000 đồng;

- Chị Phạm Thị Thu T số tiền 2.200.000 đồng;
- Chị H'M số tiền 4.400.000 đồng;
- Chị Nông Thị T: số tiền 1.400.000 đồng;
- Chị Vũ Thị Thúy Uyên số tiền 1.120.000 đồng;
- Chị Phan Thị L số tiền 1.680.000 đồng;
- Chị Nguyễn Thị Giang số tiền 4.560.000 đồng;
- Chị H'N số tiền 2.720.000 đồng;
- Chị Nguyễn Võ Thị Mỹ T số tiền 3.680.000 đồng;
- Chị Phạm Thị Mỹ D số tiền 11.280.000 đồng;
- Chị H'W số tiền 3.360.000 đồng;
- Chị H'D số tiền 2.400.000 đồng.

2.4. Tịch thu tiêu hủy 100 Card visit có nội dung cho vay tiền trả góp và in số điện thoại 0866713097; 05 tờ rơi có nội dung cho vay tiền trả góp và in số điện thoại 0968701061, 01 sổ hộ khẩu số L6939, chủ hộ H' D (bản phô tô); 01 Vở học sinh nhân hiệu Hiệp Phong;

2.5. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Đặng Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu bạc, số Imei: 355767071904762, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0822921601; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số Imei: 352892106611381, gắn 02 thẻ sim có số thuê bao 0968798693 và số 0847097097 là phương tiện của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

2.6. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Thiên B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, số Imei: 356115093474480, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0868916916; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số Imei1: 353298058630644, gắn thẻ sim có số thuê bao 0866713097 là phương tiện của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

2.7. Trả lại cho bị cáo Đặng Văn M 01 Giấy chứng minh nhân dân số 241595860 mang tên Đặng Văn M; 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank mang tên Đặng Văn M và 01 thẻ ATM của Ngân hàng TP Bank số thẻ: 9704237771994983; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám, số Imei: 355515207087816, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0847319333 đây là những tài sản, giấy tờ không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

2.8. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thiên B 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Thiên B, 01 Giấy chứng minh nhân dân số 241860770 mang tên Nguyễn Thiên B, đây là những tài sản, giấy tờ không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

2.9. Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma thuật đã trả lại tài sản cho những người liên quan sau: Trả lại cho ông Nông Văn N chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius biển số 63B9 - 663.27 và 01 giấy đăng ký xe mô tô là tài sản của ông Nông Văn N; Trả lại cho bà Nguyễn Thị B chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius biển số 47F1 - 472.71 và 01 giấy đăng ký xe mô tô là tài sản của bà Nguyễn Thị B; Trả lại cho ông Nông Trọng V chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius biển số 47F1 - 526.11 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô là tài sản của ông Nông Trọng V.

2.10. Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại cho bà Lưu Thị H 01 chứng minh nhân dân mang tên Lưu Thị H là của chị Lưu Thị H thế chấp cho Đặng Văn M khi vay tiền.

(Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an tỉnh Đắk Lắk và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 03/11/2021).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nông Hoàng S, Nguyễn Thiên B và Đặng Văn M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nông Hoàng S phải chịu 5.827.856 đồng án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Thiên B phải chịu 920.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo Đặng Văn M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Y Kam Ênuôl

